

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ II – Đề số 1**Môn: Tiếng Việt - Lớp 5****Bộ sách Chân trời sáng tạo****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết giữa học kì II của chương trình sách giáo khoa Tiếng Việt 5 – Chân trời sáng tạo.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Tiếng Việt.

A. Kiểm tra đọc**I. Đọc thành tiếng**

GV cho học sinh đọc một đoạn trong các bài tập đọc và trả lời một số câu hỏi về nội dung đoạn vừa đọc theo quy định.

II. Đọc thầm văn bản sau:**Điều kì diệu của mùa đông**

Cây Bàng cuối phố xòe ra tán cây rộng như một cái ô xanh, đẹp như bàn tay trẻ con, vẫy đũa trong gió. Nó vừa nở những bông hoa trắng xanh, nhỏ li ti như ngàn ngôi sao lấp ló sau chùm lá. Lá Non hỏi cây mẹ:

- Con có thể thành hoa không hả mẹ?
- Ô không ! – Cây Bàng đu đưa tán lá – Con là lá xanh của mẹ, con làm nên tán cây che nắng cho người.
- Nhưng con thích màu đỏ rực cơ!
- Mỗi vật có một sắc màu và ý nghĩa riêng con ạ.

Lá Non im lặng, nó thầm mong hoá thành chiếc lá đỏ. Mong ước của Lá Non, Cây Bàng biết. Dòng nhựa theo cành chảy vào lá, vào quả, vào hoa... giúp cây thấu hiểu hết.

Cây Bàng lặng lẽ thu hết những chùm nắng hè chói chang vào thân mình, có lúc, cây cảm thấy như sắp bốc cháy. Rồi cây vội đâm sâu vào lòng đất tìm mạch nước mát hồi hả đưa lên lá cành. Cây Bàng mong làm nên điều kì diệu...

Thu đến. Muôn lá cây chuyển sang sắc vàng. Cây Bàng cần mẫn truyền lên những chiếc lá nguồn sống chất chiu từ nắng lửa mùa hè và dòng nước ngọt của lòng đất. Thân cây sạm màu, khô cứng, gốc sần sùi, nứt nẻ...

Đông tới. Cây cối trơ cành, rụng lá. Mưa phùn mang cái lạnh thấu xương... Nhưng kia! Một màu đỏ rực rỡ bùng lên trên cây Bàng: mỗi chiếc lá như một cánh hoa đỏ màu nắng mang trong mình dòng nước mát ngọt từ lòng đất.

- Mẹ ơi!... – Chiếc lá thắm thì điều gì đó với Cây Bàng.

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Hoa bàng được so sánh với sự vật nào?

- A. Ngôi sao
- B. Chùm lá
- C. Lá non
- D. Bàn tay trẻ con

Câu 2. Lá Non thầm mong ước điều gì?

- A. Hoá thành một chiếc lá vàng.
- B. Hoá thành một bông hoa đỏ rực.
- C. Hoá thành bông hoa bàng.
- D. Hoá thành một chiếc lá đỏ.

Câu 3. Vì sao Cây Bàng nói "Mỗi vật có một sắc màu và ý nghĩa riêng con ạ.?"

- A. Vì mỗi loài cây đều có màu sắc khác nhau.
- B. Vì mỗi vật trong thiên nhiên có vai trò riêng.
- C. Vì lá Non muốn thay đổi màu sắc.
- D. Vì Cây Bàng thích màu đỏ.

Câu 4. Theo em, sắc đỏ của mỗi chiếc lá bàng mùa đông được tạo bởi những gì?

- A. Những tán lá bàng xanh che nắng cho bao người.
- B. Mưa phùn và sương sớm, cái lạnh thấu xương của mùa đông.
- C. Những chùm nắng hè chói chang và dòng nước mát ngọt trong lòng đất.
- D. Những bông hoa trắng xanh, ngàn ngôi sao lấp ló sau chùm lá.

Câu 5. Em hiểu từ **chặt chiu** trong câu "*Cây Bàng cần mãi truyền lên những chiếc lá nguồn sống chặt chiu từ nắng lửa mùa hè và dòng nước ngọt của lòng đất.*" như thế nào?

- A. Để dành được rất nhiều.
- B. Để dành và mang cho đi.
- C. Cho đi từng chút, từng chút.
- D. Dành dụm cẩn thận từng tí một.

Câu 6. Đóng vai chiếc lá, viết 2 câu về những điều chiếc lá nói với Cây Bàng khi đạt được điều mong ước?

.....

.....

.....

.....

Câu 7. Xác định và nêu tác dụng của điệp từ, điệp ngữ trong đoạn thơ sau:

Tôi đập vỡ màu nâu
Bầu trời trong quả trứng

Bồng thấy nhiều gió lộng
 Bồng thấy nhiều nắng reo
 Bồng tôi thấy thương yêu
 Tôi biết là có mẹ.

(Xuân Quỳnh)

Câu 8. Dấu gạch ngang trong câu sau có tác dụng gì?

Cây Bàng vừa nở những bông hoa trắng xanh li ti như ngàn ngôi sao lấp ló sau chùm lá. Lá Non hỏi cây mẹ:

– *Con có thể thành hoa không hả mẹ?*

- A. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.
- B. Đánh dấu các ý liệt kê.
- C. Nói các từ ngữ trong một liên danh.
- D. Đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích.

Câu 9. Trong câu ghép “*Lá Non im lặng, nó thầm mong hoá thành chiếc lá đỏ.*” có mấy vế câu? Các vế câu được nối với nhau bằng cách nào?

- A. Một vế câu. Nối với nhau bằng cách
- B. Hai vế câu. Nối với nhau bằng cách.....
- C. Ba vế câu. Nối với nhau bằng cách.....
- D. Bốn vế câu. Nối với nhau bằng cách

Câu 10. Đặt một câu ghép có sử dụng cặp kết từ “*Vì ... nên...*”.

B. Kiểm tra viết

Đề bài: Em hãy viết bài văn tả một người hàng xóm mà em yêu quý.

----- Hết -----